|  |  |
| --- | --- |
| QUÂN ĐOÀN 12  **SƯ ĐOÀN 325**  Số: /KH-SĐ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Bắc Giang, ngày 01 tháng 11 năm 2024 |

# **KẾ HOẠCH**

# **TTLL diễn tập CH-CQ 1 bên, 2 cấp trên bản đồ, ngoài thực địa có thực binh**

# **và bắn đạn thật cho chiến sĩ nhập ngũ năm 2023**

Căn cứ Kế hoạch số 3003 /KH -TM ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Bộ Tham mưu, Quân đoàn về việc tổ chức TTLL diễn tập CH-CQ 1 bên, 2 cấp trên bản đồ, ngoài thực địa có thực binh và bắn đạn thật cho chiến sĩ nhập ngũ năm 2023.

Căn cứ Chỉ thị số 1678/CT-SĐ ngày 02 tháng 10 năm 2024 của Sư đoàn trưởng về việc tổ chức diễn tập CH-CQ 1 bên, 2 cấp trên bản đồ, ngoài thực địa có thực binh và bắn đạn thật cho chiến sĩ nhập ngũ năm 2023.

Phòng Tham mưu Sư đoàn xây dựng Kế hoạch TTLL diễn tập CH-CQ 1 bên, 2 cấp trên bản đồ, ngoài thực địa có thực binh và bắn đạn thật cho chiến sĩ nhập ngũ năm 2023 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Bảo đảm TTLL thông suốt cho Sư đoàn và các cơ quan Sư đoàn chỉ huy, chỉ đạo các đơn vị trong quá trình diễn tập chiến thuật có bắn đạn thật tại Trường bắn TB1.

- Thông qua phục vụ diễn tập nâng cao trình độ tổ chức bảo đảm TTLL cho cán bộ các cấp và phân đội thông tin các đơn vị làm cơ sở cho thực hiện các nhiệm vụ sau này.

**2. Yêu cầu**

- Các đơn vị tích cực, chủ động chuẩn bị tốt mọi mặt bảo đảm TTLL phục vụ diễn tập.

- Tổ chức bảo đảm TTLL thông suốt, vững chắc trong suốt quá trình diễn tập, nhất là trong giai đoạn bắn đạn thật tại Trường bắn TB1. Kịp thời, nhanh chóng xử lý sự cố thông tin khi xảy ra.

- Chấp hành nghiêm kỷ luật TTLL và các qui định của Ban chỉ đạo. Bảo đảm tuyệt đối an toàn về người, vũ khí trang bị trong quá trình diễn tập.

**II. NỘI DUNG**

**1. Bảo đảm TTLL cho CTTSSCĐ cơ động lực lượng ra khu sơ tán**

- Sử dụng hệ thống thông tin vô tuyến điện, hữu tuyến điện, quân bưu để chuyển nhận lệnh báo động CTTSSCĐ đến các cơ quan, đơn vị.

- Các đơn vị tổ chức hệ thống thông tin cho CTTSSCĐ chỉ huy, cơ động lực lượng ra khu sơ tán; hành, trú quân chiến đấu.

**2. Bảo đảm TTLL cho cơ động lực lượng, trú quân**

a) Vô tuyến điện

- Mạng số 01 của Sư đoàn với eBB18, d14,15,16, tổ TS, Tổ QY ( hành quân cung chặng) bằng máy VRU-812.

- Mạng số 02 của Sư đoàn với 3eBB (cơ động vào khu vực TCCBCĐ) bằng máy VRU-812.

b) Hữu tuyến điện

- Tại vị trí trú quân của các đơn vị sau mỗi chặng hành quân:

+ d18 triển khai 02 đường dây và đặt máy cho CH/f, TBTC/f. Triển khai và đặt máy nhân công đến eBB18,d14,15,16.

+ eBB18 triển khai đường dây hữu tuyến điện và đặt máy điện thoại nhân công đến đầu mối tiểu đoàn bộ binh, đại đội binh chủng để liên lạc.

**3. Tổ chức thông tin khu vực TCCBCĐ**

a) Thông tin VTĐ

- Tổ chức Hđg số 01 giữa SCHcđ/f với SCHtx/f bằng máy VRU611. Liên lạc báo đầu các giờ chẵn.

- Mạng số 02 giữa CH/f với 3eBB bằng máy VRU- 812. Liên lạc thoại mật nhảy tần.

- Mạng số 03 (Khi TSTĐ) giữa CH/f với 3eBB bằng máy VRH- 811S. Liên lạc thoại mật nhảy tần.

b) Thông tin HTĐ

- Tiểu đoàn 18:

+ Triển khai 8 tín điện thoại tự động lấy từ TĐ Trường bắn TB1 và đặt máy cho ft, TBTC/f, et/eBB01, et/eBB5, et/eBB8, TBTC/eBB01, TBTC/eBB5, TBTC/eBB8.

+ Triển khai các đường dây nhân công và đặt máy nội bộ SCH: ft, tmt,

c. ủy, TBTC/f, Ptmt, cnCT, cnHC-KT, cnPB, cnPK, cnCB, cnTT, cnTS, cnHH.

+ Triển khai các đường dây nhân công và đặt máy đến: d14,15,16,17,18, c20, 23.

- 3eBB

+ Tiếp nhận 2 tín điện thoại tự động, máy, mật danh từ d18.

+ Triển khai các đường dây nhân công và đặt máy nội bộ SCH: ft, tmt, c. ủy, TBTC/f, Ptmt, cnCT, cnHC-KT, cnPB, cnPK, cnCB, cnTT, cnTS, cnHH.

- Các đơn vị đấu đinh các máy của chỉ huy, TBTC từ hầm ngủ ra hầm họp và sa bàn.

**4. Tổ chức hệ thống TTLL tại khu vực trú quân (Kim Sơn)**

a) Thông tin Vô tuyến điện

- Đặt máy tham gia H đg số 01 liên lạc giữa Ban Chỉ đạo với fBB325, fBBCG308; lưT203; lưPK241, lưPK673; lưCB299 bằng máy VRU-611 liên lạc báo, thoại.

- Hướng định giờ số 02 giữa SCHcđ/f với SCHtx/f bằng máy VRU-611 liên lạc chế độ báo, thoại.

- Mạng số 03 giữa CH/f với eBB8, d14,15,16 bằng máy VRU-812. Liên lạc chế độ thoại mật nhảy tần

- Tổ chức mạng thông tin cho lực lượng tuần tra bảo vệ khu vực trú quân bằng máy VRH-911 liên lạc thoại.

b) Thông tin hữu tuyến điện

- Tại khu vực trú quân của Sư đoàn

+ Tiếp nhận đường dây và máy điện thoại tự động do Quân đoàn triển khai xuống cho ft, C.ủy/f.

+ Triển khai đường nhân công và đặt máy cho CH/f, TBTC/f.

+ Triển khai đường dây nhân công đến tổng đài eBB18 và đặt máy đến các đơn vị d14, 15, 16, 17, 18, 24, 25, cPH19.

- Tại khu vực trú quân của eBB18

+ Tiếp nhận đường dây và máy điện thoại tự động do Quân đoàn triển khai xuống cho et, C.ủy/e.

+ Triển khai đường dây nhân công nội bộ SCH/e và các đơn vị của Trung đoàn.

**5. Bảo đảm thông tin cho thực binh**

a) Thông tin VTĐ

\* Thông tin chỉ huy

- Mạng số 01 của CH/f với eBB01, eBB5, eBB8 bằng máy VRU-812. Liên lạc chế độ thoại mật nhảy tần.

- VC số 02 của Sư đoàn xuống 3dBB/eBB8 bằng máy VRH- 811S. Liên lạc thoại mật nhảy tần

- VC số 03 của Sư đoàn xuống 3ct/cBB,9bt/bBB của dBB9 bằng máy VRH- 811S. Liên lạc thoại mật nhảy tần.

- M số 04 của cnPB/f liên lạc với cnPB/eBB8, dCo100/f, cCo100/e, Co82/dBB9 bằng máy VRU- 812. Liên lạc thoại mật nhảy tần.

- M số 05 của cnPB/f liên lạc với cnPB/eBB8, dSPG/f, cSPG/e, bSPG/dBB9 bằng máy VRU- 812. Liên lạc thoại mật nhảy tần.

- M số 06 của cnPK/f liên lạc với cnPK/e, dSMPK/f, cSMPK/e, bSMPK/dBB9 bằng máy VRU- 812. Liên lạc thoại mật nhảy tần.

\* Thông tin đạo diễn

- M số 07 đạo diễn của Sư đoàn với đạo diễn et/eBB8, dt/dBB9 bằng máy VRU-812. Liên lạc chế độ thoại mật nhảy tần.

- VC số 08 đạo diễn của Sư đoàn xuống đạo diễn 3ct/cBB,9bt/bBB bằng máy VRH- 811S. Liên lạc thoại mật nhảy tần.

- Mạng số 09 của cnHH/f với Tổ khói 1,2,3 bằng máy VTĐscn VRU-8112 liên lạc thoại mật nhảy tần.

\* Thông tin tạo giả, cảnh giới

- M số 10 của tạo giả Sư đoàn với 06 bãi nổ thủ công bằng máy VRU- 8112. Liên lạc thoại mật nhảy tần.

- Mạng số 11 cảnh giới của eBB95 bằng máy VRU-812, VRH- 811.Liên lạc thoại rõ.

b) Thông tin HTĐ

\* Tại SCH/cđ của Sư đoàn

- Triển khai các đường dây nội bộ SCH: ft, C.ủy, tmt, TBTC, cnCT, cnHC-KT, cnPB, cnPK, cnCB,cnTT, cnTS, cnHH.

- Triển khai các đường dây đến tổng đài của 3eBB

- Trực tuyến:

+ Từ ft đến et/eBB01.

+ Từ ft đến et/eBB5.

+ Từ ft đến et/eBB8.

+ Từ C.ủy/f đến C.ủy/eBB8

+ Từ ft đến dt/dBB9

+ Từ cnPB/f đến dCo100/f, dSPG9/f (đấu đinh)

+ Từ cnPK/f đến dSMPK/f

+ Chỉ huy tạo giả với 06 bãi nổ thủ công.

\* Tại SCH/cđ của eBB01, 5

- Triển khai các đường dây nội bộ SCH: et, C.ủy, tmt, TBTC, cnCT, cnHC-KT, cnPB, cnPK, cnCB, cnTT, cnTS, cnHH.

\* Tại SCH/cđ của eBB8

- Triển khai các đường dây nội bộ SCH: et, C.ủy, tmt, TBTC, cnCT, cnHC-KT, cnPB, cnPK, cnCB, cnTT, cnTS, cnHH.

- Triển khai các đường dây đến dBB9, cCo100/e, cSPG9/e, cSMPK/e

- Trực tuyến: Từ et đến dt/dBB9.

c) Thông tin tín hiệu

- Tiểu đoàn 18, 3eBB triển khai trạm TT tín hiệu tại SCH/f và SCH/3e.

**6. Bảo đảm TTLL cho thực hành bắn đạn thật tại Trường bắn TB1**

a) Thông tin vô tuyến điện

\* Thông tin chỉ huy

- M số 01 của f (VC số 01 của Ban Chỉ đạo) với eBB8, dBB9, bằng máy VTĐscn VRU-812 liên lạc thoại mật nhảy tần.

- VC số 02 của f xuống 3 cBB/dBB9 bằng máy VTĐscn VRH-811S liên lạc thoại mật nhảy tần.

- VC số 03 của f xuống các bBB của 9/dBB9 bằng máy VTĐscn VRH-811S liên lạc thoại mật nhảy tần.

- VC số 04 của f xuống các bBB của 10/dBB9 bằng máy VTĐscn VRH-811S liên lạc thoại mật nhảy tần.

- VC số 05 của f xuống các bBB của 11/dBB9 bằng máy VTĐscn VRH-811S liên lạc thoại mật nhảy tần.

- M số 06 của cnPB/f (VC số 04 của cnPB/qđ) liên lạc với cnPB/eBB8, dCo100/f, cCo100/e, Co82/dBB9 bằng máy VTĐscn VRU-812 liên lạc thoại mật nhảy tần.

- M số 07 của cnPB/f (VC số 04 của cnPB/qđ) liên lạc với cnPB/eBB8, dSPG/f, cSPG/e, bSPG/dBB9 bằng máy VTĐscn VRU-812 liên lạc thoại mật nhảy tần.

- M số 08 của cnPK/f (VC số 05 của cnPK/qđ) liên lạc với cnPK/e, dSMPK/f, cSMPK/e, bSMPK/dBB9 bằng máy VTĐscn VRU-812 liên lạc thoại mật nhảy tần.

- H số 09 của cnPK/f liên lạc với Tổ mục tiêu của f bằng máy VTĐscn VRH-811S liên lạc thoại mật nhảy tần.

- Mạng số 10 của cnHH/f với Tổ khói 1,2,3 bằng máy VTĐscn VRU-812 liên lạc thoại mật nhảy tần.

\* Thông tin đạo diễn

- M số 11 đạo diễn của Sư đoàn với đạo diễn et/eBB8, dt/dBB9 bằng máy VRH-811S. Liên lạc chế độ thoại mật nhảy tần.

- VC số 12 đạo diễn của Sư đoàn xuống đạo diễn 3ct/cBB bằng máy VRH- 811S. Liên lạc thoại mật nhảy tần.

- VC số 13 đạo diễn của Sư đoàn xuống đạo diễn cBB9 (ct, bt/b1, bt/b2, bt/b3, at/a1-at/a9, aCo60, aĐL) bằng máy VRH- 811S. Liên lạc thoại mật nhảy tần.

- VC số 14 đạo diễn của Sư đoàn xuống đạo diễn cBB10 (ct, bt/b4, bt/b5, bt/b6, at/a1-at/a9, aCo60, aĐL) bằng máy VRH- 811S. Liên lạc thoại mật nhảy tần.

- VC số 15 đạo diễn của Sư đoàn xuống đạo diễn cBB9 (ct, bt/b7, bt/b8, bt/b9, at/a1-at/a9, aCo60, aĐL) bằng máy VRH- 811S. Liên lạc thoại mật nhảy tần.

\* Thông tin tạo giả, cảnh giới

- M số 16 của tạo giả Sư đoàn với 05 bãi nổ thủ công bằng máy VRH- 811S. Liên lạc thoại rõ.

- Mạng số 17 cảnh giới của eBB95. Bằng máy VRU-812, VRH- 811/s. Liên lạc thoại rõ.

b) Thông tin hữu tuyến điện

\* Tiểu đoàn 18 bảo đảm:

- Tiếp nhận 02 tín hiệu thoại tự động từ quân đoàn cho ft, C.ủy/f

- Triển khai các máy nhân công nội bộ: ft, C.ủy, tmt, TBTC, cnCT, cnHC-KT, cnPB, cnPK, cnCB, cnTT, cnTS, cnHH

- Triển khai 02 đường dây đến tổng đài eBB8

- Trực tuyến:

+ Từ ft đến et/eBB8

+ Từ ft đến dt/dBB9

+ Từ C.ủy/f đến C.ủy/eBB8

+ Từ tmt/f đến tmt/eBB8

+ Từ cnCT/f đến cnCT/eBB8

+ Từ cnHC-KT/f đến cnHC-KT/eBB8

+ Từ cnPB/f đến dCo1000/f

+ Từ cnPB/f đến dSPG9/f

+ Từ cnPK/f đến dPK/f

- Bảo đảm đấu nối hệ thống TTLL HTĐ ra loa gồm: ft/fBB325, C.ủy/f, dt/dBBCG8

\* Trung đoàn 18

- Tiếp nhận 02 tín hiệu thoại tự động từ quân đoàn cho et, C.ủy/f

- Triển khai các máy nhân công nội bộ: et, C.ủy, tmt, TBTC, cnCT, cnHC-KT, cnPB, cnPK, cnCB, cnTT, cnTS, cnHH

- Triển khai 02 đường dây đến tổng đài dBB9

- Triển khai các đường dây đến cCo100/e, cSPG9/e, cPK/e

- Trực tuyến:

+ Từ et đến dt/eBB9

- Bảo đảm đấu nối hệ thống TTLL HTĐ ra loa gồm: et/eBB8, C.ủy/e,, dt/dBB9

c) Thông tin tín hiệu

- Tiểu đoàn 18 triển khai trạm TT tín hiệu thu phát tín hiệu theo Bảng hiệp đồng của Sư đoàn.

**III. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM**

**1. Thời gian**

- Hoàn thành triển khai hệ thống TTLL: Trước ngày 08/11/2024.

- Phục vụ kiểm tra, tổng duyệt: Từ ngày 09/11/2024.

- Hoàn thành mọi công tác chuẩn bị sẵn sàng bảo đảm TTLL phục vụ diễn tập: Từ ngày 10/11/2024.

**2. Địa điểm**

Trường bắn Quốc gia khu vực 1 (TB1).

**IV. THÀNH PHẦN THAM GIA**

- Ban Thông tin/PTM/f.

- Tiểu đoàn Thông tin 18.

- Các phân đội thông tin của 3eBB18,95,101, dPB14, dSPG15, dPPK16.

**VI. NHIỆM VỤ CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**

**1. Ban Thông tin**

- Xây dựng Kế hoạch TTLL, Qui ước LL, Mật danh điện thoại, chỉ đạo điều hành và kiểm tra đôn đốc các đơn vị bảo đảm TTLL trong quá trình diễn tập;

- Kịp thời giải quyết và giúp đỡ các đơn vị khi có tình huống phát sinh và sự cố thông tin xảy ra;

- Cấp phát đầy đủ trang bị, khí tài thông tin, vật chất, đạn pháo hiệu cho các đơn vị.

**2. Tiểu đoàn TT18**

- Xây dựng kế hoạch triển khai, bảo đảm TTLL phục vụ diễn tập; phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ với các đơn vị thông tin bảo đảm TTLL thông suốt.

- Tổ chức huấn luyện bổ sung các nội dung cho diễn tập, chuẩn bị đầy đủ lực lượng, phương tiện thông tin phục vụ tốt nhiệm vụ diễn tập.

- Triển khai hệ thống TTLL đảm bảo đúng thời gian quy định, vững chắc, dài ngày, chịu được tác động của các phương tiện Xe tăng, Thiết giáp.

- Triển khai, khai thác, điều hành hệ thống TTLL kịp thời, chính xác, bí mật, an toàn tuyệt đối trong tất cả các giai đoạn diễn tập.

**3. 3eBB18,95,101 tham gia diễn tập**

- Xây dựng Kế hoạch TTLL bảo đảm diễn tập, quy ước liên lạc VTĐ nội bộ, Mật danh điện thoại gửi về Phòng Tham mưu (qua Ban Thông tin) trước ngày 05/11/2024 để theo dõi chỉ đạo.

- Tổ chức huấn luyện bổ sung các nội dung cho diễn tập, chuẩn bị đầy đủ lực lượng, phương tiện thông tin phục vụ tốt nhiệm vụ diễn tập.

- Triển khai hệ thống TTLL đảm bảo đúng thời gian quy định, vững chắc, dài ngày, chịu được tác động của thời tiết và các phương tiện xe cơ giới.

**4. Tiểu đoàn 14, 15, 16 tham gia diễn tập**

- Tổ chức huấn luyện bổ sung các nội dung cho diễn tập, chuẩn bị đầy đủ lực lượng, phương tiện thông tin phục vụ tốt nhiệm vụ diễn tập.

- Triển khai hệ thống TTLL đảm bảo đúng thời gian quy định, vững chắc, dài ngày.

**VII. MỘT SỐ QUI ĐỊNH**

- Giữ nghiêm kỷ luật TTLL, chấp hành đúng nguyên tắc thủ tục liên lạc khi thực hành diễn tập có bắn đạn thật, nhất là các đơn vị xe tăng, hoả lực;

- Các đơn vị qđ12 liên lạc Vô tuyến điện sử dụng mật ngữ M82 một vành khóa (Vành khóa ngang không dấu), mật ngữ chỉ huy diễn tập KH-24.

- Các đơn vị trực thuộc Bộ sử dụng chữ mật VTĐ thoại năm 2019, mật ngữ M82 mã TR55 (sử dụng 5 vành khóa), mật ngữ chỉ huy diễn tập KH-24.

Nhận được Kế hoạch chỉ huy đơn vị quán triệt và thực hiện nghiêm túc./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Phòng Thông tin/ BTM/QĐ;  - Đ/c Phó ft-tmt (để b/c);  - Đ/c Phó tmt (đ/c Hà);  - 3eBB, dPB14, dSPG15, dPPK16, dTT18;  - Lưu: VT, TT. K12.  **TM** | **KT. THAM MƯU TRƯỞNG**  **PHÓ THAM MƯU TRƯỞNG**  **Thượng tá Nguyễn Mạnh Hà** |